

*
Số 01 -KH/BCĐ

KẾ HOẠCH
triển khai các nhiệm vụ về phát triển văn hóa trên địa bàn
tỉnh Đắk Lắk năm 2026

Căn cứ Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 22/4/2026 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 274-QĐ/TU, ngày 16/4/2026 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quy chế số 01-QC/BCĐ, ngày 27/5/2026 của Ban Chỉ đạo về quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo về phát triển văn hóa tỉnh Đắk Lắk;

Ban Chỉ đạo về phát triển văn hóa tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2026, cụ thể như sau:

I- MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa và đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về “Phát triển văn hóa Việt Nam” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW) và Chương trình hành động số 14-CTr/TU, ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW;

- Bám sát chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và địa phương để tăng cường chỉ đạo, phối hợp liên ngành, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh tới cơ sở, kịp thời tham mưu, đề xuất chính sách, giải pháp phát triển văn hóa;

- Chỉ đạo, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

Tập trung tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu cụ thể:

(1) Rà soát, đánh giá và ban hành kế hoạch thực hiện đầu tư, sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở giai đoạn 2026-2030.

(2) Phấn đấu năm 2026, hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt.

(3) Ban hành Nghị quyết về chính sách bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa công cộng giai đoạn 2026 - 2030.

(4) Nghiên cứu đăng ký xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa trên môi trường số; hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia sáng tạo, sản xuất, phổ biến sản phẩm văn hóa số.

(5) Xây dựng Đề án Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh và di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 -2030, định hướng đến năm 2035.

(6) Ban hành Kế hoạch triển khai các chương trình giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa cho thế hệ trẻ; phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội.

(7) Tổ chức một số lễ hội văn hóa tiêu biểu trở thành sản phẩm đặc sắc, mang đậm bản sắc địa phương, góp phần tạo dấu ấn riêng cho du lịch văn hóa của tỉnh như: Lễ hội Cá ngừ, Lễ hội Cầu ngư, Lễ hội Sầu riêng, Lễ hội đền thờ Lương Văn Chánh...

(8) Ban hành Kế hoạch xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch gắn với văn hoá con người Đắk Lắk; thương hiệu điểm đến gắn với giá trị văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

(9) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030.

(10) Ban hành kế hoạch nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, giao lưu văn hóa tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030; tăng cường quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk ra nước ngoài.

2. Yêu cầu

- Việc chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện cần đảm bảo tính thống nhất, toàn diện, đồng bộ, liên tục các nhiệm vụ, giải pháp.

- Đảm bảo tính khả thi, thiết thực, tránh hình thức; mọi kết quả phải đo lường được bằng số liệu cụ thể.

- Xác định rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ hiệu quả.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ và kết quả; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi chậm trễ. Kiên quyết phòng, chống lãng phí; kiểm soát hiệu quả đầu tư ngay từ khâu chủ trương, danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

II- CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Chi tiết các nội dung, nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo tỉnh

- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ. Các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực, địa bàn được phân công.

- Định kỳ hoặc đột xuất đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương theo yêu cầu.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

- Tổng hợp nhiệm vụ năm 2026 của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đăng ký, báo cáo Ban Chỉ đạo để đưa vào danh mục theo dõi, chỉ đạo.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy cập nhật nhiệm vụ, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ, theo dõi tình hình, thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương.

- Định kỳ hằng quý, báo cáo Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo quy định. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ về mặt chuyên môn, nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo có trách nhiệm kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; kịp thời tham mưu, báo cáo Ban Chỉ đạo các nội dung vượt thẩm quyền. Chủ trì đề xuất Ban Chỉ đạo tỉnh điều chỉnh nội dung, tiến độ, kết quả của Kế hoạch.

4. Các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ kế hoạch này, cụ thể hóa các nội dung vào việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với đặc thù của ngành, địa phương. Việc triển khai cần đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, có tính khả thi cao.

- Các đảng ủy xã, phường căn cứ Kế hoạch này để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện sát với đặc điểm, điều kiện thực tế của địa phương; đồng thời cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện.

- HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, sở, ban, ngành, đảng ủy xã, phường đề xuất nhiệm vụ về phát triển văn hóa trong năm 2026 gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Bảo đảm hoàn thành 100% nhiệm vụ đúng hạn, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, mang lại hiệu quả. Chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ triển khai các nhiệm vụ được giao về phát triển văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ kết quả thực hiện các nhiệm vụ để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể, cá nhân.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề về việc triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

7. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tầm quan trọng, ý nghĩa và tác động tích cực của Nghị quyết số 80-NQ/TW đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; kịp thời tuyên truyền, biểu dương các cơ quan, địa phương có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.

8. Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

9. Các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện, theo dõi đôn đốc; các cơ quan đã quy định trong Chương trình hành động số 14-CTr/TU chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện.

10. Các cơ quan thông tấn báo chí tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên chuyên trang, chuyên mục để mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân biết và tích cực tham gia thực hiện. Chú trọng tuyên truyền rộng rãi các gương điển hình xuất sắc, gương người tốt, việc tốt trong phát triển văn hóa.

Căn cứ chỉ đạo của Trung ương và yêu cầu thực tiễn, Ban Chỉ đạo xem xét, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ để thực hiện trong năm 2026.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí thành viên BCD,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

LAM

BÍ THƯ'

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Lương Nguyễn Minh Triết



DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 27/5/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển văn hóa tỉnh Đắk Lắk)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả kết quả, sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
I	Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức Đảng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng về phát triển văn hóa; rà soát cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực văn hóa				
1	Xây dựng nghị quyết quy định chính sách bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; Sở Tư pháp; UBND các xã, phường liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý III/2026
2	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa trên môi trường số; hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia sáng tạo, sản xuất, phổ biến sản phẩm văn hóa số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành...	Kế hoạch/đề án/cơ chế hỗ trợ của UBND tỉnh	Quý IV/2026
II	Chỉ đạo, điều phối chiến lược, liên kết nguồn lực, tháo gỡ các điểm nghẽn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và đảm bảo thống nhất, phát huy nguồn lực với các nghị quyết khác				
1	Rà soát, sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa; đầu tư, nâng cấp hạ tầng văn hóa cấp tỉnh và cơ sở	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; Sở Xây dựng; UBND các xã, phường	Kế hoạch/danh mục đầu tư; báo cáo rà soát thiết chế	Quý III/2026 và giai đoạn 2026-2030
2	Tập trung khơi thông nguồn vốn ngoài ngân sách; tăng cường thu hút đầu tư văn hóa, xã hội	Sở Tài chính	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng; các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Đắk Lắk và Danh mục dự án kêu gọi đầu tư	Quý II/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả kết quả, sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
III	Định hướng thông tin, tuyên truyền về chủ trương, định hướng, giải pháp về phát triển văn hóa Việt Nam. Chỉ đạo xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng việc tuyên truyền về phát triển văn hóa Việt Nam làm phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc				
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đảng ủy, UBND các xã, phường	Kế hoạch, hướng dẫn, tài liệu tuyên truyền; hội nghị quán triệt	Tháng 6/2026 và thường xuyên
2	Triển khai các chương trình giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa cho thế hệ trẻ; phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tỉnh đoàn; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; UBND các xã, phường	Kế hoạch cấp tỉnh; chương trình phối hợp	Quý II/2026 và thường xuyên
3	Phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong gia đình, cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Sở Nội vụ; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường	Kế hoạch cấp tỉnh; hướng dẫn triển khai; báo cáo kết quả hằng năm	Thường xuyên
4	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Kế hoạch của UBND tỉnh và kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị	Quý II/2026
5	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý hoặc để xảy ra sai phạm	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh; Thanh tra tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đảng ủy, UBND các xã, phường	Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; báo cáo kết quả	Hàng năm
6	Tổ chức biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong xây dựng và phát triển văn hóa	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; các sở, ngành, địa phương	Chuyên mục tuyên truyền; chương trình tôn vinh, khen thưởng	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả kết quả, sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
IV	Đổi mới phương thức quản lý văn hóa; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa				
1	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, bản đồ số về văn hóa, di sản, thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường	Hệ thống cơ sở dữ liệu, bản đồ số được vận hành	Năm 2026 và các năm tiếp theo
2	Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng công khai, minh bạch, hiệu quả; phân cấp, phân quyền rõ ràng; cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp	Kế hoạch cải cách; quy trình, thủ tục được rà soát, đơn giản hóa	Quý III/2026
3	Bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan, thương hiệu sáng tạo, an ninh văn hóa trên mạng và chủ quyền văn hóa số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành...	Kế hoạch phối hợp; các đợt kiểm tra, xử lý vi phạm	Thường xuyên
V	Bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa các dân tộc				
1	Tổ chức kiểm kê, lập hồ sơ khoa học, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND các xã, phường; cộng đồng chủ thể di sản	Hồ sơ kiểm kê, hồ sơ khoa học, kế hoạch bảo tồn	Thường xuyên
2	Số hóa hồ sơ, tư liệu, hiện vật, hình ảnh, phim tư liệu di sản	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; UBND các xã, phường	Dữ liệu số hóa, kho dữ liệu số di sản	Từ 2026 - 2030
3	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục “Di sản văn hóa Đắk Lắk”, bản đồ số du lịch di sản và các nền tảng quảng bá di sản	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk	Chuyên trang/chuyên mục; bản đồ số; nền tảng quảng bá	Năm 2026
4	Xây dựng, phát triển mạng lưới cộng đồng chủ thể di sản; hỗ trợ nghệ nhân, cộng đồng tham gia bảo tồn, truyền dạy, thực hành và lan tỏa di sản	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các hội nghề nghiệp; UBND các xã, phường	Kế hoạch hỗ trợ; mô hình cộng đồng chủ thể di sản	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả kết quả, sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
VI	Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, du lịch văn hóa và hội nhập quốc tế				
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; UBND các xã, phường	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý III/2026
2	Xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch gắn với văn hoá con người Đắk Lắk; thương hiệu điểm đến gắn với giá trị văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	các Sở ngành liên quan; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk	Kế hoạch/đề án thương hiệu; chương trình quảng bá xúc tiến	Quý IV/2026
3	Tổ chức các sự kiện, liên hoan, hoạt động kết nối cộng đồng sáng tạo, doanh nghiệp, nghệ sĩ; nâng cao chất lượng lễ hội cấp tỉnh, cấp cơ sở	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	các sở, ngành; UBND các xã, phường	Chương trình, sự kiện thường niên	Hằng năm
4	Tổ chức các Lễ hội cấp tỉnh (Lễ hội sầu riêng, Lễ hội cá nư, Lễ hội cầu ngư, lễ hội vía bà)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	các sở, ngành; UBND các xã, phường	Kế hoạch, chương trình	Năm 2026
5	Xây dựng kế hoạch thí điểm các mô hình ứng dụng trong chuỗi giá trị các ngành công nghiệp văn hóa từ sáng tạo.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành...	Kế hoạch thí điểm; mô hình triển khai	Quý IV/2026
6	Hình thành một số không gian sáng tạo văn hóa trọng điểm cấp tỉnh, gắn với phát triển các cụm, tổ hợp văn hóa - sáng tạo	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng; Sở Tài chính; UBND các xã, phường có liên quan	Đề án; lựa chọn địa điểm; mô hình thí điểm	Giai đoạn 2026-2028
7	Xây dựng kế hoạch nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, giao lưu văn hóa tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030; tăng cường quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk ra nước ngoài	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các cơ quan liên quan	Kế hoạch	Quý II/2026
8	Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UNESCO và các tổ chức quốc tế trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản đã ghi danh; nghiên cứu xây dựng hồ sơ đề nghị ghi danh di sản	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành liên quan; UBND các địa phương có di sản	Đề án/kế hoạch/hồ sơ đề xuất	Giai đoạn 2026-2030

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan thực hiện/phối hợp	Mô tả kết quả, sản phẩm đầu ra	Thời gian hoàn thành
VII	Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực; phát triển hạ tầng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa				
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035 trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	các sở, ngành; UBND các xã, phường	Kế hoạch	Quý III/2026
2	Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và đội ngũ làm công tác văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Kế hoạch	Quý III/2026
3	Xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và nhân lực công nghiệp văn hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ	Chương trình đào tạo, bồi dưỡng	Quý IV/2026
VIII	Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; xây dựng hệ thống theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện				
1	Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu thành bộ chỉ tiêu, chỉ số theo dõi, đánh giá; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; Cục Thống kê tỉnh; các sở, ngành liên quan	Bộ chỉ tiêu, chỉ số theo dõi; quy chế báo cáo	Quý III/2026
2	Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ; kịp thời biểu dương, khen thưởng, chấn chỉnh, xử lý các đơn vị thực hiện chậm, thiếu hiệu quả	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Báo cáo sơ kết, tổng kết; kết luận chỉ đạo	Hàng năm, giữa kỳ, cuối kỳ
3	Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, hội nghề nghiệp, trí thức, văn nghệ sĩ, cộng đồng chủ thể di sản và Nhân dân	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Các tổ chức chính trị - xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các hội nghề nghiệp	Chương trình giám sát, phản biện; kiến nghị, đề xuất	Thường xuyên
4	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc		Trong năm 2026